

Số: /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính cấp tỉnh được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Văn hóa, Nghệ thuật biểu diễn, Điện ảnh và mua bán hàng hóa quốc tế chuyên ngành văn hóa thuộc phạm vi quản lý của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 5037/QĐ-BVHTTDL ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Văn hóa thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Quyết định số 65/QĐ-BVHTTDL ngày 13/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Nghệ thuật biểu diễn thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Quyết định số 76/QĐ-BVHTTDL ngày 14/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Điện ảnh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Quyết định số 83/QĐ-BVHTTDL ngày 15/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực mua bán hàng hóa quốc tế chuyên ngành văn hóa thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 288/TTr-SVHTTDL ngày 16 tháng 01 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính cấp tỉnh được sửa đổi, bổ sung trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Đồng Nai, cụ thể:

- Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Văn hóa: 04 thủ tục.
- Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Nghệ thuật biểu diễn: 01 thủ tục.
- Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Điện ảnh: 01 thủ tục.
- Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Mua bán hàng hóa quốc tế chuyên ngành văn hóa: 01 thủ tục.

(Phụ lục Danh mục TTHC kèm theo)

Trường hợp thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ thì áp dụng thực hiện theo văn bản pháp luật hiện hành.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các thủ tục hành chính tương ứng đã công bố tại các Quyết định số 496/QĐ-UBND ngày 24/3/2023, Quyết định số 4001/QĐ-UBND ngày 24/12/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Bãi bỏ Quyết định số 3540/QĐ-UBND ngày 22/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Văn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Thủ tục hành chính trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch được công bố tại Quyết định này thực hiện theo thời điểm có hiệu lực tại Quyết định số 5037/QĐ-BVHTTDL ngày 31/12/2025; Quyết định số 65/QĐ-BVHTTDL ngày 13/01/2026; Quyết định số 76/QĐ-BVHTTDL ngày 14/01/2026; Quyết định số 83/QĐ-BVHTTDL ngày 15/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức niêm yết, công khai danh mục thủ tục hành chính này tại trụ sở làm việc, trên Trang thông tin điện tử và tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của đơn vị; triển khai tiếp nhận và xử lý thủ tục hành chính cho người dân theo quy định tại Quyết định này.

Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cập nhật nội dung thủ tục hành chính đã được công bố lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai, hỗ trợ kỹ thuật trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ đối với các thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo mô hình tập trung tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; đảm bảo Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh được kết nối, đồng bộ dữ liệu giải quyết thủ tục hành chính từ Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tra cứu, khai thác, theo dõi, thống kê, tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện thủ tục hành chính tại địa phương.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND;
- Chánh, các Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, HCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Trường Sơn

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG
MỘT SỐ LĨNH VỰC THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC
CỦA NGÀNH VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH TỈNH ĐỒNG NAI
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 01 năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

STT	Mã thủ tục	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Thẩm quyền quyết định	Căn cứ pháp lý	Dịch vụ công trực tuyến	
								Toàn trình	Một phần
I. LĨNH VỰC VĂN HÓA									
1	1.001029	Thủ tục cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn); nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Đồng Nai	Mức thu phí thẩm định cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke là 1.000.000 đồng/phòng, nhưng tổng mức thu không quá 6.000.000 đồng/Giấy phép/lần thẩm định.	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	- Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường. - Nghị định số 148/2024/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về kinh		X

							doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường. - Thông tư số 110/2025/TT-BTC ngày 19 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp phí thẩm định cấp giấy phép kinh doanh karaoke, vũ trường.		
2	1.001008	Thủ tục cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn); nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Đồng Nai	Mức thu phí thẩm định cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường là 10.000.000 đồng/Giấy phép/lần thẩm định.	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	- Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường. - Nghị định số 148/2024/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 54/2019/NĐ-CP		X

							ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường. - Thông tư số 110/2025/TT-BTC ngày 19 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp phí thẩm định cấp giấy phép kinh doanh karaoke, vũ trường.		
3	1.000963	Thủ tục cấp giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke	07 ngày, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn); nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Đồng Nai	- Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke đối với trường hợp thay đổi chủ sở hữu: 500.000 đồng/Giấy phép/lần thẩm định. - Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke đối	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	- Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường. - Nghị định số 148/2024/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2024 của		X

					<i>với trường hợp tăng thêm phòng là 1.000.000 đồng/phòng, nhưng tổng mức thu không quá 6.000.000 đồng/Giấy phép/lần thẩm định</i>		Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường. - Thông tư số 110/2025/TT-BTC ngày 19 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp phí thẩm định cấp giấy phép kinh doanh karaoke, vũ trường.		
4	1.000922	Thủ tục cấp giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường	07 ngày, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn); nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Đồng Nai	<i>Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường đối với trường hợp thay đổi chủ sở hữu:</i>	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Cơ quan có thẩm quyền	- Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ		X

					500.000 đồng/Giấy phép/lần thả m định.	quyết định: Sở Văn hóa, Thê thao và Du lịch.	karaoke, dịch vụ vũ trường. - Nghị định số 148/2024/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường. - Thông tư số 110/2025/TT- BTC ngày 19 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp phí thẩm định cấp giấy phép kinh doanh karaoke, vũ trường.		
II. LĨNH VỰC NGHỆ THUẬT BIỂU DIỄN									
5	1.009397	Thủ tục tổ chức biểu diễn	05 ngày làm việc	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia	- Mức thu phí thẩm định	- Cơ quan trực tiếp thực	- Nghị định số 144/2020/NĐ-		

		nghệ thuật trên địa bàn quản lý (không thuộc trường hợp trong khuôn khổ hợp tác quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương).	kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	(địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn); nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Đồng Nai	chương trình nghệ thuật biểu diễn như sau: + Đến dưới 50 phút: 1.000.000 đồng/chương trình. + Từ 50 đến dưới 100 phút: 1.400.000 đồng/chương trình. + Từ 100 đến dưới 150 phút: 2.000.000 đồng/chương trình. + Từ 150 đến dưới 200 phút: 2.340.000 đồng/chương trình. + Từ 200 phút trở lên: 3.500.000 đồng/chương trình.	hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn. - Thông tư số 153/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp một số khoản phí, lệ phí thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch.		
III. LĨNH VỰC ĐIỆN ẢNH									
6	1.011454	Thủ tục cấp Giấy phép phân loại phim (thẩm quyền của ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn); nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Đồng Nai	Thực hiện theo quy định tại Thông tư 153/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan có thẩm	- Luật Điện ảnh số 05/2022/QH15 ngày 15 tháng 6 năm 2022. - Thông tư số 17/2022/TT-		

					<i>một số khoản phí, lệ phí thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch</i>	quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.	BVHTTDL ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định các mẫu văn bản trong hoạt động điện ảnh có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 02 năm 2023. - Thông tư 11/2023/TT-BVHTTDL ngày 05 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về tổ chức và hoạt động của Hội đồng thẩm định, phân loại phim. - Thông tư 153/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp một số khoản phí, lệ phí		
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

							<i>thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch</i> - Quyết định 3891/QĐ-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc đính chính Thông tư số 11/2023/TT-BVHTTDL ngày 05 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về tổ chức và hoạt động của Hội đồng thẩm định, phân loại phim.		
IV. LĨNH VỰC MUA BÁN HÀNG HÓA QUỐC TẾ CHUYÊN NGÀNH VĂN HÓA									
7	1.003560	Thủ tục xác nhận danh mục sản phẩm nghe nhìn có nội dung vui chơi	- Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn); nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ	Thực hiện mức phí, lệ phí theo quy định tại <i>Thông tư số 153/2025/TT-BTC</i> ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Cơ quan	- Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của		X

		giải trí nhập khẩu cấp tỉnh	được đủ hồ sơ hợp lệ.	Hành chính công tỉnh Đồng Nai	<i>chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp một số khoản phí, lệ phí thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch.</i>	có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	Luật Quản lý ngoại thương. - Thông tư số 28/2014/TT- BVHTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư quy định về quản lý hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế thuộc diện quản lý chuyên ngành văn hóa của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Thông tư số 26/2018/TT- BVHTTDL ngày 11 tháng 9 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2014/TT- BVHTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ		
--	--	--------------------------------	-----------------------------	----------------------------------	--	--	---	--	--

						trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về quản lý hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế thuộc diện quản lý chuyên ngành văn hóa của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu. - Thông tư số 153/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp một số khoản phí, lệ phí thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch		
--	--	--	--	--	--	--	--	--